

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

Số: 2126 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 19 tháng 7 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường  
Dự án đầu tư xây dựng Thao trường bắn của Ban chỉ huy Quân sự  
thị xã Hoàng Mai tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng Thao trường bắn của Ban chỉ huy Quân sự thị xã Hoàng Mai tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An và Văn bản số 736/BCH-TM ngày 14/7/2023 của Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Hoàng Mai về việc chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4850/STNMT-BVMT ngày 18/7/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng Thao trường bắn của Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Hoàng Mai tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An (sau đây gọi tắt là Dự án) của Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Hoàng Mai làm chủ dự án (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Hoàng Mai; Chủ tịch UBND xã Quỳnh Vinh; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Hoàng Mai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT.NN(V)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Đệ**



**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG  
DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THAO TRƯỜNG BẮN CỦA BAN CHỈ HUY  
QUÂN SỰ THỊ XÃ HOÀNG MAI TẠI XÃ QUỲNH VINH,  
THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

*(kèm theo Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 19/7/2023  
của UBND tỉnh Nghệ An)*

**1. Thông tin về dự án**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Thao trường bắn của Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Hoàng Mai tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;
- Địa điểm thực hiện: xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;
- Chủ dự án: Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Hoàng Mai;
- Địa chỉ: khối Sỹ Tân, phường Quỳnh Di, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;
- Đại diện: Thượng tá Lê Xuân Quỳnh, Chức vụ: Chỉ huy trưởng.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất**

a. Phạm vi: Dự án đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt quy hoạch vị trí xây dựng tại Quyết định số 2179/QĐ.UBND-XD ngày 01/6/2015 với diện tích 25,0ha; phạm vi thực hiện củng cố, tu sửa hoàn thiện cự ly bắn của Trường bắn, thao trường huấn luyện theo Văn bản số 530/BCH-TM ngày 15/02/2023 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An.

b. Quy mô:

- Dự án thao trường bắn trên diện tích 25,0 ha. Trong đó: khu trường bắn cơ bản 4,828916ha; khu huấn luyện kỹ thuật chiến đấu bộ binh 8,941985 ha; khu huấn luyện chiến thuật 5,232697 ha; khu huấn luyện quân sự địa phương 4,652664 ha; khu hậu cần kỹ thuật 1,343738 ha.

- Dự án thi công xây dựng khu trường bắn cơ bản và khu hậu cần kỹ thuật. Trong đó, khu trường bắn cơ bản phải đảm bảo cự ly bắn tối thiểu 150m và có khối chắn tự nhiên.

c. Công suất:

Thao trường bắn đáp ứng huấn luyện cho khoảng 50 người/ngày, 06 ngày/đợt, 02 đợt/năm. Đối tượng tham gia huấn luyện là lực lượng vũ trang quân sự, công an, biên phòng, dân quân tự vệ, dự bị động viên.

**1.3. Công nghệ sản xuất**

Vận chuyển trang bị và vũ khí (các loại súng bộ binh, cối 82, ĐKZ, SMPK, lựu đạn, thuốc nổ huấn luyện với khối lượng nhỏ) đến thao trường -> thực hiện huấn luyện -> vận chuyển trang bị, vũ khí, chất thải nguy hại về Trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Hoàng Mai để bảo quản, xử lý.



#### **1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

##### 1.4.1. Các hạng mục công trình chính

- Tạo mặt bằng khu trường bắn cơ bản (không bao gồm khối chắn tự nhiên) và khu hậu cần kỹ thuật với diện tích khoảng 5,2ha.
- Đài chỉ huy bắn diện tích 20m x 10m, cao 2 tầng (đã xây dựng).
- Các hạng mục xây dựng mới gồm: 01 tuyến đường nội bộ; 03 sân bê tông; 01 hầm ẩn nắp báo bia; 04 bệ nằm bắn; 12 chân bia.

1.4.2. Các hạng mục công trình phụ trợ: cột cờ, hệ thống biển cáo cự ly; hệ thống chống sét, giếng khoan,...

##### 1.4.3. Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường

- Bẫy nước và điểm xịt rửa bánh xe xây dựng ở khu vực cổng ra vào khu dự án.

- Xây dựng 01 hồ lắng xử lý nước mưa chảy tràn.

- Mương thoát nước dọc theo ngoài ranh giới khu trường bắn cơ bản (không bao gồm khối chắn tự nhiên) và khu hậu cần kỹ thuật để thu gom và ngăn nước mưa chảy tràn từ trên triền núi.

- Mương thoát nước bên trong khu trường bắn cơ bản (không bao gồm khối chắn tự nhiên) và khu hậu cần kỹ thuật.

- Công trình nhà vệ sinh.

##### 1.4.4. Các hoạt động của dự án

- Hoạt động thi công xây dựng bao gồm:

- + Hoạt động phát quang sinh khối và bóc đất phủ bề mặt;
- + Hoạt động đào, bốc xúc, san gạt, vận chuyển đất dư thừa;
- + Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, thi công xây dựng các hạng mục công trình;

+ Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.

- Hoạt động huấn luyện lực lượng vũ trang quân sự, công an, biên phòng, dân quân tự vệ tại thao trường bắn bao gồm:

+ Hoạt động huấn luyện và bắn đạn thật các loại súng bộ binh, cối 82, ĐKZ, SMPK, lựu đạn, thuốc nổ (thuốc nổ huấn luyện với khối lượng nhỏ);

+ Hoạt động vệ sinh (không tổ chức ăn uống) của cán bộ, quân nhân, dân quân tự vệ tại dự án.

#### **1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường**

Dự án thu hồi 17,23 ha đất quy hoạch rừng phòng hộ và 7,77 ha rừng sản xuất. Diện tích khu hậu cần kỹ thuật và khu trường bắn cơ bản 6,172654 ha (trong



đó diện tích thi công 5,2 ha). Diện tích rừng còn lại được làm giải bảo vệ cho thao trường bắn.

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường**

### **2.1. Giai đoạn thi công, xây dựng**

- Hoạt động giải phóng mặt bằng dự án;
- Hoạt động phát quang sinh khối và bóc đất phủ bề mặt;
- Hoạt động đào, bóc xúc, vận chuyển đất dư thừa;
- Hoạt động thi công các hạng mục công trình chính, phụ và các hạng mục bảo vệ môi trường của dự án, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu;
- Hoạt động sinh hoạt của công nhân;
- Hoạt động huấn luyện bộ binh bằng súng bộ binh.

### **2.2. Giai đoạn hoạt động dự án**

Hoạt động huấn luyện bộ binh bằng súng bộ binh, cối 82, ĐKZ, SMPK, lựu đạn, thuốc nổ (thuốc nổ huấn luyện với khối lượng nhỏ) phát sinh bụi khí thải, tiếng ồn, nước thải, có nguy cơ gây sự cố tai nạn trong huấn luyện ảnh hưởng đến lực lượng vũ trang quân sự, công an, biên phòng, dân quân tự vệ tham gia huấn luyện, tác động đến môi trường xung quanh.

## **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án**

### **3.1. Nước thải, khí thải**

#### **3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải**

##### **a. Giai đoạn thi công xây dựng:**

- Nước mưa chảy tràn chảy qua khu vực dự án phát sinh khoảng 12.030,45 m<sup>3</sup>/ngày, lưu lượng nước mưa chảy tràn chảy về khu vực thi công xây dựng khoảng 11.332,68 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần chủ yếu nước mưa chảy tràn cuốn theo chất rắn lơ lửng trên bề mặt, đất, đá, ... với hàm lượng TSS cao;

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công phát sinh khoảng 0,25 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần chủ yếu gồm các chất cặn bã, chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật gây bệnh;

- Nước thải xây dựng phát sinh khoảng 13,16 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần nước thải thi công chứa nhiều cặn lơ lửng, vôi vữa, xi măng.

##### **b. Giai đoạn hoạt động:**

- Nước mưa chảy tràn chảy qua khu vực dự án phát sinh khoảng 12.030,45 m<sup>3</sup>/ngày, lưu lượng nước mưa chảy tràn về khu vực công trình thao trường bắn khoảng 11.332,68 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần chủ yếu nước mưa chảy tràn cuốn theo chất rắn lơ lửng trên bề mặt, đất, ...;



- Nước thải sinh hoạt của quân nhân và dân quân tại dự án phát sinh khoảng  $0,75 \text{ m}^3/\text{ngày}$ ; thành phần chủ yếu gồm các chất cặn bã, chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật gây bệnh.

### 3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải

- Giai đoạn xây dựng: bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động đào đắp, san nền, tập kết nguyên vật liệu, phương tiện vận chuyển, hoạt động của máy móc, thiết bị vận tải, thi công tại công trường; thành phần chủ yếu bụi,  $\text{NO}_2$ ,  $\text{SO}_2$ , CO, VOC,...

- Giai đoạn hoạt động:

+ Bụi, khí thải phát sinh từ phương tiện giao thông;

+ Bụi và khí thải từ hoạt động sử dụng vật nổ khi huấn luyện bắn đạn thật các loại súng bộ binh, cối 82, ĐKZ, SMPK, lựu đạn, thuốc nổ.

### 3.2. **Chất thải rắn, chất thải nguy hại**

#### 3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Chất thải rắn xây dựng

+ Sinh khối phát quang với khối lượng  $160,133 \text{ m}^3$  gỗ;  $40 \text{ m}^3$  cành lá, rễ, cỏ;

+ Đất dư thừa trong quá trình san nền với khối lượng  $701.826 \text{ m}^3$  đất nguyên khối tương đương  $905.355,54 \text{ m}^3$  đất nguyên khai;

+ Vật liệu xây dựng thải bỏ từ hoạt động thi công (đá, xi măng,...) với khối lượng  $0,1356$  tấn,  $160 \text{ kg}$  bao bì xi măng.

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh  $3,0 \text{ kg}/\text{ngày}$ ; thành phần gồm chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế (có nguồn gốc từ nhựa, kim loại); chất thải thực phẩm (rau, củ quả, thức ăn thừa); chất thải rắn sinh hoạt khác (ni lon, hộp xốp, vỏ chai thủy tinh...).

b. Giai đoạn hoạt động:

- Chất rắn công nghiệp thông thường: hộp đựng vũ khí, thiết bị, vỏ đạn sau khi nổ với khối lượng từ  $5,0 - 10,0 \text{ kg}/\text{đợt}$ .

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ sinh hoạt của công nhân khoảng  $5,0 \text{ kg}/\text{ngày}$ ; thành phần gồm chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế (có nguồn gốc từ nhựa, kim loại); chất thải thực phẩm (thức ăn thừa,...); chất thải rắn sinh hoạt khác (nylon, hộp xốp, vỏ chai thủy tinh,...).

#### 3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

- Giai đoạn thi công, xây dựng

Phát sinh từ hoạt động thi công với thành phần, khối lượng: dầu nhớt thải phát sinh  $24 \text{ lít}/\text{quý}$ ; lượng giẻ lau máy:  $16 \text{ kg}/\text{quý}$ ;

- Giai đoạn hoạt động



Phát sinh từ hoạt động huấn luyện bắn đạn thật với thành phần, khối lượng: các loại đạn, lựu đạn, thuốc nổ bị hư hỏng trong quá trình huấn luyện khoảng 0,1 - 10 kg/năm; giẻ lau vũ khí và thiết bị huấn luyện khoảng 60 kg/năm.

### **3.3. Tiếng ồn, độ rung**

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Tiếng ồn do máy móc hoạt động san nền, thi công xây dựng, vận chuyển. Tiếng ồn phát ra từ động cơ và của các bộ phận của xe, máy, cường độ âm thanh thường nằm ở mức trung bình khoảng  $65 \div 70$  dBA;

- Độ rung do các loại máy móc hoạt động thi công xây dựng, vận chuyển: độ rung chủ yếu tác động trong khu vực dự án và trên tuyến đường vận chuyển.

b. Giai đoạn hoạt động:

- Tiếng ồn do hoạt động bắn đạn thật các loại súng bộ binh, cối 82, ĐKZ, SMPK, lựu đạn, thuốc nổ (thuốc nổ huấn luyện với khối lượng nhỏ) với cường độ âm thanh tối đa là 120 dBA, tiếng ồn tác động gián đoạn theo tiếng nổ trong khu vực dự án.

- Độ rung chủ yếu tác động do hoạt động bắn đạn thật cối 82, ĐKZ, SMPK, lựu đạn, thuốc nổ: độ rung chủ yếu tác động gián đoạn trong khu vực dự án.

### **3.4. Các tác động khác**

- Tác động đến môi trường của việc chiếm dụng đất, giải phóng mặt bằng: dự án thực hiện thu hồi và chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng với tổng diện tích 25,0 ha;

- Tác động đến cảnh quan, hệ sinh thái trong khu vực: quá trình thi công xây dựng các hạng mục công trình làm cho địa hình biến dạng bề mặt sẽ làm thay đổi cảnh quan ban đầu;

- Các rủi ro, sự cố có thể xảy ra: sự cố sạt lở đất; sạt lở hố lũng, sự cố tai nạn lao động; sự cố cháy nổ, cháy rừng; sự cố do huấn luyện bắn đạn thật,...

## **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án**

### **4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải**

#### **4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải**

\* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nước mưa chảy tràn:

+ Thi công cuốn chiếu các hạng mục công trình, làm đến đâu xong đến đó, gia cố mặt bằng, taluy chống xói lở, rửa trôi;

+ Đầm nén mặt bằng kịp thời chống lầy hóa, rửa trôi;

+ Không hoạt động xây dựng, san gạt vào những ngày mưa;



+ Xây dựng 01 hố lắng với diện tích  $175 \text{ m}^2$  ( $25\text{m} \times 7\text{m}$ ), sâu 2m, thể tích  $350 \text{ m}^3$ , thời gian lắng khoảng 3,36 giờ (thời gian lắng tối ưu từ 1,0 - 2,0 giờ) để đảm bảo lắng đất, cát trước khi chảy ra mương thoát nước khu vực;

+ Thi công mương thoát nước dài 820 m, rộng 1,0m và sâu 1,0m dọc theo ngoài ranh giới khu trường bán cơ bản (không bao gồm khối chắn tự nhiên) và khu hậu cần kỹ thuật để ngăn nước mưa chảy tràn từ trên triền núi và thu gom nước mưa chảy tràn đến mương thoát nước dọc theo tuyến đường nhựa ở phía Tây Nam dự án;

+ Thi công mương thoát nước dài 550 m, rộng 1,0m và sâu 1,0m bên trong khu trường bán cơ bản (không bao gồm khối chắn tự nhiên) và khu hậu cần kỹ thuật để thu gom nước chảy tràn về hố lắng.

- Nước thải sinh hoạt: xây dựng và sử dụng nhà vệ sinh phục vụ cho thao trường bán.

- Nước thải xây dựng: xây dựng và sử dụng hố lắng dài 4m, rộng 2m, sâu 2m tại cổng ra vào khu vực dự án. Nước thải sau khi lắng sẽ được tái tuần hoàn sử dụng cho hoạt động phun xịt rửa bánh xe.

\* Giai đoạn hoạt động:

- Đối với nước mưa chảy tràn:

+ Sử dụng mương thoát nước dọc theo bên ngoài ranh giới khu trường bán cơ bản (không bao gồm khối chắn tự nhiên) và khu hậu cần kỹ thuật đã được xây dựng;

+ Xây dựng mương xây dựng trong khu vực công trình thao trường bán với tổng chiều dài 720 m (chiều rộng mặt trên 3,25m, chiều rộng mặt dưới 1,0m và sâu 1,5m) đấu nối với hệ thống thoát nước theo tuyến đường nhựa ở phía Tây Nam dự án;

+ Thường xuyên kiểm tra và nạo vét hệ thống mương thoát nước trong khu vực dự án đảm bảo thoát nước, đặc biệt là trước mùa mưa bão;

+ Thực hiện thu gom các loại chất thải và lưu giữ, xử lý theo quy định, nhằm giảm thiểu cuốn trôi theo nước mưa chảy tràn.

- Đối với nước thải sinh hoạt:

+ Sử dụng công trình bể tự hoại kích thước  $2,4\text{m} \times 1,8\text{m} \times 1,5\text{m}$  để xử lý nước thải với thể tích  $6,48 \text{ m}^3$ . Nước thải sau khi xử lý được dẫn qua ngăn lắng dài 2m, rộng 1m, sâu 1m để xử lý trước khi đấu nối với mương thoát nước trong khu vực dự án;

- Yêu cầu bảo vệ môi trường

Xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải, nước mưa trước khi thực hiện các hoạt động vận hành chính thức, đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh trong quá trình thực hiện dự án được thu gom đáp ứng các yêu cầu an toàn vệ sinh môi trường



theo quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

#### 4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

##### \* Giai đoạn thi công, xây dựng

- Bụi, khí thải từ hoạt động thi công xây dựng:

+ Bảo vệ diện tích cây xanh giữa khu vực san nền và ranh giới dự án để làm giải phân cách nhằm giảm thiểu tác động của bụi;

+ Thi công cuốn chiếu các hạng mục, làm tới đâu dọn tới đó, không làm toí đất trên diện rộng để giảm thiểu diện tích nguồn phát bụi;

+ Kiểm tra thường xuyên và bảo dưỡng định kỳ máy móc để giảm bớt ô nhiễm do khí thải;

+ Các phương tiện hạn chế nổ máy trong thời gian dừng chờ bốc xúc vật liệu;

+ Tiến hành san ủi vật liệu, đầm nén ngay khi được tập kết xuống mặt bằng để giảm tối đa sự khuếch tán vật liệu san nền do tác dụng của gió;

+ Trang bị đồ bảo hộ lao động cho công nhân để hạn chế tác động của bụi, khí thải trong quá trình làm việc;

+ Áp dụng biện pháp phun ẩm trong quá trình san ủi mặt bằng. Phun ẩm 1 lần/ngày tại khu vực thi công san gạt. Vào những thời điểm có nắng to và gió cần phun ẩm mỗi ngày ít nhất là 2 lần, vào thời điểm khô hanh cần phun ẩm mỗi ngày ít nhất 4 lần. Tiến hành phun nước trên khu vực công trường thi công.

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động vận chuyển

+ Yêu cầu tài xế lái phương tiện vận tải giảm tốc độ xuống dưới 30 km/h tại các đoạn đường có chất lượng xấu, đoạn đường đang thi công, khu đông dân cư để giảm thiểu bụi phát sinh. Hạn chế bấm còi khi đi qua khu dân cư;

+ Phương tiện vận chuyển không chở quá trọng tải, không chở đất đá vượt khỏi thành xe và có phủ bạt che kín thùng xe tránh rơi vãi, gây bụi;

+ Sử dụng đúng loại nhiên liệu, ưu tiên sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp;

+ Tưới ẩm đường vận chuyển từ dự án đến Quốc lộ 36 với chiều dài 1,3km. Tần suất tưới ẩm là 02 lần/ngày vào những ngày nắng nóng;

+ Xây dựng và sử dụng bể nước và điểm xịt rửa bánh xe: chiều dài 12m, rộng 6m, chiều sâu 0,3m để rửa sạch bánh xe, hệ thống bơm vòi xịt rửa thành xe trước khi ra khỏi dự án.

##### \* Giai đoạn hoạt động



- Các phương tiện giao thông, phương tiện chuyên dụng sử dụng nhiên liệu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo quy định để hạn chế lượng khí thải phát sinh.

- Trang bị, vũ khí trước khi đưa đến thao trường bắn phải được kiểm tra đảm bảo kỹ thuật, an toàn theo quy định.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ cho cán bộ lực lượng vũ trang quân sự, công an, biên phòng, dân quân tự vệ thực hiện huấn luyện.

- Trồng và bảo vệ diện tích cây xanh trong phạm vi dự án nhằm giảm thiểu tác động của bụi và khí thải ra môi trường xung quanh.

#### **4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại**

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường và chất thải sinh hoạt

\* Giai đoạn thi công, xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt: trong khu vực dự án bố trí 01 kho lưu giữ chất thải sinh hoạt diện tích 2,25m<sup>2</sup> (tường bọc kín bằng tôn, nền láng xi măng, có mái che, kích thước 1,5m x 1,5m) trong đó bố trí 03 thùng composites dung tích 20 lít, có nắp đậy, dán nhãn phân loại rác (chất thải rắn tái chế, chất thải rắn thực phẩm, chất thải rắn khác); bố trí thêm các thùng đựng rác thải sinh hoạt phân loại rác thải tại nguồn. Định kỳ hợp đồng với đơn vị môi trường địa phương để vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường:

+ Sinh khối thực vật thu được từ quá trình phát quang thảm thực vật: phối hợp với đơn vị có chức năng, các đơn vị và cá nhân thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định (đối với sinh khối thân gỗ bán cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu để sử dụng; đối với sinh khối còn lại có thể sử dụng để che chắn gốc cây rừng trồng hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đến bãi tập kết chất thải rắn tại xã Quỳnh Vinh để xử lý theo quy định).

+ Sử dụng đất tầng phủ được sử dụng để đổ đất lên đai bảo vệ và khu vực trồng cây xanh.

+ Đối với lượng đất thừa việc quản lý, xử lý theo quy định tại Điều 65 Luật Khoáng sản.

\* Giai đoạn hoạt động

- Chất thải rắn sinh hoạt: trong khu vực dự án bố trí 01 kho lưu giữ chất thải sinh hoạt diện tích 2,25m<sup>2</sup> (tường bọc kín bằng tôn, nền láng xi măng; có mái che; kích thước 1,5m x 1,5m) trong đó bố trí 03 thùng composites dung tích 20 lít, có nắp đậy, dán nhãn phân loại rác (chất thải rắn tái chế, chất thải rắn thực phẩm, chất thải rắn khác); bố trí thêm các thùng đựng rác thải sinh hoạt phân loại rác thải tại



nguồn. Định kỳ hợp đồng với đơn vị môi trường địa phương để vận chuyển chuyên chất thải sinh hoạt với tần suất 1 tuần/lần.

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường phân loại tại nguồn như sau: thu gom, lưu giữ hộp đựng vũ khí, thiết bị, vỏ đạn sau khi nổ,... trong thiết bị chuyên dụng và cuối ngày vận chuyển về Trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Hoàng Mai để xử lý theo quy định.

- Yêu cầu bảo vệ môi trường:

Thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt trong quá trình thi công xây dựng và hoạt động Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và tuân thủ các quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Không thay dầu máy móc tại khu vực dự án mà đưa ra cơ sở sửa chữa thay dầu mỡ;

+ Trong điều kiện phải sửa chữa máy móc tại chỗ thì phải trải bạt hứng dầu rò rỉ, thu gom hết dầu mỡ cặn, giẻ lau dính dầu mỡ đem bảo quản đúng nơi quy định chờ xử lý;

+ Sử dụng 03 thùng thu gom riêng, dán mã đối với từng loại chất thải nguy hại;

+ Xây dựng kho chứa chất thải nguy hại có mái che, có cửa khóa và được cắm biển cảnh báo để chứa các loại chất thải nguy hại phát sinh với diện tích 2,25m<sup>2</sup>, được bố trí tại khu vực dự án;

+ Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại.

- Giai đoạn hoạt động: thu gom toàn bộ vũ khí hư hỏng có khả năng phát sinh nổ, phát sinh cháy vào các thiết bị chuyên dụng để bảo quản và vận chuyển về trụ sở Ban chỉ huy quân sự thị xã Hoàng Mai xử lý theo quy định.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường:

Thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải nguy hại trong quá trình thi công xây dựng và hoạt động Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và tuân thủ các quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung**



- Bảo vệ diện tích cây xanh giữa khu vực san nền và ranh giới dự án để làm giải phân cách nhằm giảm thiểu tác động của tiếng ồn;
- Sử dụng các loại máy móc đúng công suất nhằm hạn chế tiếng ồn, độ rung.
- Hạn chế hoạt động nhiều máy móc thiết bị gây tiếng ồn cao vào giờ nghỉ trưa và giờ nghỉ ban đêm của người dân;
- Trang bị bảo hộ lao động, thiết bị chống ồn cho công nhân;
- Xây dựng các hạng mục công trình tại thao trường bắn đảm bảo theo quy định của Bộ Quốc phòng.
- Trồng và bảo vệ cây xanh trong khu vực dự án để giảm thiểu tác động của độ tiếng ồn, độ rung đối với môi trường xung quanh.
- Trang bị bảo hộ cho các lực lượng vũ trang quân sự, công an, biên phòng, dân quân tự vệ tham gia huấn luyện bắn đạn thật.
- Quy chuẩn áp dụng: QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

#### **4.4. Các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường khác**

##### 4.4.1. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

\* Biện pháp quản lý, phòng ngừa sự cố do xói mòn, trượt lở:

- Thi công mương thoát nước dài 820 m, rộng 1,0m và sâu 1,0m dọc theo ngoài ranh giới khu trường bắn cơ bản (không bao gồm khối chắn tự nhiên) và khu hậu cần kỹ thuật để ngăn nước mưa chảy tràn từ trên triền núi và thu gom nước mưa chảy tràn đến mương thoát nước dọc theo tuyến đường nhựa ở phía Tây Nam dự án. Thời gian thực hiện: trước khi đào, bốc xúc, san nền.

- Biện pháp giảm thiểu sạt lở trong quá trình thi công xây dựng:

+ Thi công các hạng mục công trình đúng thiết kế đảm bảo góc nghiêng sườn tầng, chiều cao từng taluy theo quy định; đầm nén mặt bằng kỹ, tránh hiện tượng sụt lún, lở đất;

+ Hàng ngày thường xuyên kiểm tra các hạng mục công trình, đặc biệt là những nơi có độ dốc lớn và xử lý các vấn đề có nguy cơ xảy ra xói mòn trượt lở khi có mưa.

+ Điều tiết dòng chảy bề mặt: biện pháp này nhằm giảm bớt sự tẩm ướt đất đá trên khu vực trượt do nước mưa. Tổ hợp các công tác của biện pháp này gồm chặn đón và tháo dẫn nước dưới đất ra khỏi khu trượt, xây dựng hệ thống thu gom nước mặt.

+ Phân bố lại các khối đất: cắt xén đất ở phần chủ động của khối trượt và khi cần thiết phải áp dụng các biện pháp giảm thiểu sạt lở bằng cách lát cỏ, xây các lớp phủ bảo vệ.



- Biện pháp giảm thiểu sạt lở:

+ Sử dụng 3.559,8 m<sup>3</sup> đất màu tại bãi lưu đất bóc hữu cơ để thực hiện đồ lớp đất màu dày 0,3m trên diện tích 11.866 m<sup>2</sup> đai bảo vệ; trồng và chăm sóc cây Lim, Chò chỉ, Dổi trên đai bảo vệ với mật độ 3.500 cây/ha. Thực hiện ngay sau khi kết thúc từng đai.

+ Gieo 121 kg hạt cỏ trên 24.150 m<sup>2</sup> mái taluy.

\* Biện pháp quản lý, phòng ngừa sự cố cháy nổ, cháy rừng: tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng chống cháy nổ, phòng cháy và chữa cháy rừng.

\* Biện pháp quản lý, phòng ngừa sự cố tai nạn lao động, tai nạn giao thông: tuân thủ pháp luật về an toàn lao động, an toàn giao thông.

#### 4.4.2. Các công trình, biện pháp khác

- Biện pháp giảm thiểu do chiếm dụng đất, giải phóng mặt bằng: phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có chức năng thực hiện đền bù, thu hồi đất bàn giao cho dự án theo quy định.

- Kinh tế, xã hội: tận dụng tối đa nguồn lao động có đủ năng lực tại địa phương, biện pháp này có thể giảm thiểu được mâu thuẫn giữa công nhân dự án với người dân địa phương.

- An ninh trật tự xã hội, phòng ngừa dịch bệnh: Kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện công tác quản lý lao động nhập cư lưu trú tại địa bàn trong thời gian thực hiện Dự án. Chọn lựa lao động, đào tạo để không đưa các tệ nạn từ nơi khác về trên địa bàn của địa phương như nghiện hút,...

- Biện pháp giảm thiểu tác động do công tác rà phá bom mìn, vật liệu nổ: các hoạt động rà phá bom mìn và các vật liệu nổ còn sót lại được hoàn tất trước khi bắt đầu hoạt động xây dựng. Để giảm thiểu tác động của tồn dư bom mìn do chiến tranh, Chủ đầu tư sẽ phối hợp với đơn vị có chức năng tiến hành rà phá bom mìn.

- Đối với cảnh quan: chỉ phát quang sinh khối ở những diện tích san nền, xe vận chuyển được phủ bạt kín, tránh rơi vãi trong quá trình chuyên chở.

- Đề ra các quy định, quy chế nghiêm khắc để xử lý kỷ luật đối với cán bộ lực lượng vũ trang quân sự, công an, biên phòng, dân quân tự vệ tham gia huấn luyện nếu gây mất trật tự, hoặc vướng vào các tệ nạn xã hội,... Thường xuyên nhắc nhở, giáo dục cán bộ, quân nhân, dân quân sống lành mạnh, hòa đồng với nhân dân địa phương, tôn trọng văn hóa, lối sống của nhân dân địa phương.

- Thường xuyên tuyên truyền, tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (luật PCCC, luật an toàn lao động, luật môi trường,...) nhằm nâng cao nhận thức, ý thức kỷ luật trong mỗi cán bộ, quân nhân, dân quân tự vệ.

- Thông báo các hoạt động của dự án đến toàn thể nhân dân địa phương trong khu vực để dân thấy rõ lợi ích của dự án để người dân đồng tình, ủng hộ.



- Phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan chức năng thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định.

## **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án**

### 5.1. Giai đoạn xây dựng

- Vị trí giám sát: tại khu vực tập kết chất thải rắn.

- Nội dung giám sát: giám sát khối lượng phát sinh; phân định, phân loại các loại chất thải phát sinh để quản lý theo quy định.

- Tần suất giám sát: thường xuyên hàng ngày.

### 5.2. Giai đoạn hoạt động

- Nội dung: giám sát xói mòn, xói lở, trượt lở, bồi lắng, giám sát cháy nổ, cháy rừng, giám sát an toàn trong huấn luyện.

- Vị trí: toàn bộ khu vực dự án, diện tích rừng liền kề.

- Thời gian: thường xuyên.

## **6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác**

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu sau:

6.1. Chỉ được triển khai thực hiện Dự án khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất và giao đất, cho thuê đất theo quy định.

6.2. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động triển khai xây dựng và hoạt động.

6.3. Chịu trách nhiệm về nội dung thiết kế cơ sở; chỉ được xây dựng và hoạt động trên diện tích đất theo phạm vi, ranh giới đã được cấp thẩm quyền cho phép.

6.4. Tuân thủ đúng các quy định hiện hành về an toàn lao động, phòng chống cháy, nổ, an toàn hóa chất.

6.5. Thực hiện chương trình quản lý và giám sát môi trường, các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất; cập nhật, lưu giữ số liệu quan trắc, giám sát để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra khi cần thiết.

6.6. Điều chỉnh, bổ sung nội dung của dự án đầu tư và báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. Thực hiện đăng ký môi trường theo quy định.

6.7. Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định (trừ các thông tin thuộc bí mật theo quy định của pháp luật) và cung cấp thông tin về môi trường theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường.

6.8. Cam kết thực hiện các nội dung theo đã thỏa thuận, thống nhất với cộng đồng dân cư và UBND xã Quỳnh Vinh.



6.9. Xây dựng, thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố chất thải; tổ chức ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở và tham gia ứng phó sự cố chất thải theo sự chỉ huy của cơ quan, người có thẩm quyền.

6.10. Lập hồ sơ đối với lượng đất thừa việc quản lý, xử lý theo quy định tại Điều 65 Luật Khoáng sản./.

2  
2  
2